| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 05 tháng 11 năm 2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nông Văn Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hà Ngọc Phương;

Bà Lý Thị Vinh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC tham gia phiên toà***: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 18/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 22/10/2024 đối với bị cáo:

**Lò Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1980 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; nơi cư trú: Bản DC, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị K (đã chết); bị cáo có vợ: Lò Thị M, sinh năm 1986; con: 01 con, 20 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 24/8/2024, Lò Văn H đi bộ một mình từ nhà ở bản DC, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La đến bản LM, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực bản LM, xã CP, H gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái (H không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng ở ven đường được một lượng ma túy (heroine và hồng phiến trộn lẫn) gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Mua được ma túy xong, H cất gói ma túy ở bên phía tay phải, rồi đi bộ về nhà. Khi đến khu vực bản DC, xã CP, H bị Tổ công tác

Công an huyện TC yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện, thu giữ cùng vật chứng gồm: 01 (Một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 24/8/2024, Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số chất ma túy thu giữ của Lò Văn H gồm: Chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và hồng phiến trộn lẫn, có khối lượng: 0,48 gam (Không phẩy bốn mươi tám gam), ký hiệu H1 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1646/KL -KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine và loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmonrphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,48 gam.

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,48 gam loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmonrphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).*

*Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng chất ma túy Lò Văn H tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng là 0,48 gam loại Methamphetamine và loại Heroine.*

Cáo trạng số: 175/CT- VKSTC ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố. Bị cáo thừa nhận việc truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 22 (hai mươi hai) tháng đến 28 (hai mươi tám) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lò Văn H thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Ngày 24/8/2024 bị cáo Lò Văn H đã có hành vi mua 0,48 gam ma tuý, loại Methamphetamine và Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác công an huyện TC phát hiện, bắt quả tang tại bản DC, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với toàn bộ chứng cứ trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 24/8/2024 của công an huyện TC, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1646/KL -KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và phù hợp với toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 175/CT-VKSND ngày 17/10/2024 của VKSND huyện TC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, và sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự

trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt đối với bị cáo:* Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra xác minh xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định và là đối tượng sử dụng ma tuý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Vật chứng vụ án:* Đối với 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] *Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ:* Bị cáo khai tổng số ma tuý thu giữ là 0,48 gam do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Thái ở khu vực bản LM, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 24/8/2024 với số tiền 100.000 đồng. Quá trình điều tra xác định bị cáo Lò Văn H không biết họ tên và địa chỉ của người này, việc mua bán ma tuý không ai biết, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra. Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma tuý đã thu giữ trong vụ án.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Lò Văn H là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn H - TTTPCMT, bắt ngày 24/8/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067273 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Tại hai mép trái, phải của phong bì có dán băng dính màu trắng. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).*

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo Lò Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CQCSĐT - CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nông Văn Thịnh**